

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tài chính phục vụ di dời các cảng trên sông Sài Gòn
và Nhà máy đóng tàu Ba Son**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tài chính phục vụ di dời các cảng trên sông Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2010.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ**Tài chính phục vụ di dời các cảng trên sông Sài Gòn
và Nhà máy đóng tàu Ba Son**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010
của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc tạo nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn từ quỹ đất tại vị trí các cảng trên sông Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son sau khi di dời theo Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển số 5 đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 791/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2005 (sau đây gọi chung là đất tại vị trí cảng cũ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các doanh nghiệp có trụ sở, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc diện phải di dời theo Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển số 5 đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 791/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2005, gồm: Công ty Tân cảng Sài Gòn, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cảng Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son, Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn và Công ty cổ phần Cảng rau quả (sau đây gọi chung là doanh nghiệp phải di dời).

Điều 3. Nguyên tắc tạo nguồn vốn và sử dụng nguồn vốn thu được từ vị trí cảng cũ

1. Áp dụng hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê tại vị trí cảng cũ đối với việc sử dụng quỹ đất này để thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch, tạo vốn phục vụ di dời (không áp dụng hình thức cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm).

Đối tượng áp dụng, trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất tại vị trí cảng cũ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Toàn bộ số tiền thu được từ đất tại vị trí cảng cũ, sau khi trừ các khoản chi phí quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này, được sử dụng cho 2 mục tiêu theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Hỗ trợ cho doanh nghiệp phải di dời thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm ổn định sản xuất của doanh nghiệp và đời sống người lao động;

b) Nộp vào ngân sách thành phố Hồ Chí Minh đối với số tiền thu được từ vị trí cảng cũ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cảng Sài Gòn, Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn và Công ty cổ phần Cảng rau quả; nộp về Bộ Quốc phòng đối với số tiền thu được từ vị trí cảng cũ của Công ty Tân cảng Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ: Giao thông vận tải, Quốc phòng và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định mức phân chia cụ thể cho từng mục tiêu nêu trên đối với từng doanh nghiệp phải di dời.

3. Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đất tại vị trí cảng cũ thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật liên quan.

Điều 4. Các hình thức xử lý đất tại vị trí cảng cũ

1. Doanh nghiệp phải di dời thực hiện bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

2. Nhà nước thu hồi đất của doanh nghiệp phải di dời để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế.

3. Doanh nghiệp phải di dời tự làm chủ đầu tư hoặc liên doanh với nhà đầu tư khác hình thành pháp nhân mới làm chủ đầu tư để thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Tạo nguồn vốn từ đất tại vị trí cảng cũ

Nguồn vốn thu được từ đất tại vị trí cảng cũ được hình thành từ các nguồn sau:

1. Tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất;
2. Tiền chuyển mục đích sử dụng đất;
3. Tiền hỗ trợ về đất trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế.

Điều 6. Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cảng cũ

1. Việc bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cảng cũ thực hiện thông qua hình thức đấu giá theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ quyết định bán chỉ định.

2. Thẩm quyền quyết định bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cảng cũ.

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định đối với các trường hợp đặc biệt theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị của đại diện chủ sở hữu (đối với doanh nghiệp 100% vốn nhà nước), Hội đồng quản trị kèm theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông (đối với doanh nghiệp cổ phần);

b) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức đấu giá theo đề nghị của đại diện chủ sở hữu (đối với doanh nghiệp 100% vốn nhà nước), Hội đồng quản trị kèm theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông (đối với doanh nghiệp cổ phần).

3. Giá khởi điểm bán đấu giá, giá bán chỉ định được xác định theo nguyên tắc và quy trình như sau:

a) Giá tài sản gắn liền với đất phải bảo đảm phù hợp với giá trị thực tế còn lại theo đánh giá lại; giá trị quyền sử dụng đất được xác định sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường tại thời điểm chuyển nhượng theo mục đích sử dụng mới của khu đất, không thấp hơn giá đất do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định;

b) Doanh nghiệp phải di dời thuê tổ chức có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá theo quy định để xác định giá của tài sản gắn liền với đất và giá trị quyền sử dụng đất, gửi Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh;

c) Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thành lập Hội đồng thẩm định giá để thẩm định. Trường hợp không thuê được tổ chức có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá thì Hội đồng thẩm định giá xác định giá tài sản gắn liền với đất, giá trị quyền sử dụng đất;

d) Căn cứ kết quả thẩm định hoặc xác định giá tài sản gắn liền với đất, giá trị quyền sử dụng đất quy định tại điểm c khoản này, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần và giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; có ý kiến về giá tài sản gắn liền với đất của doanh nghiệp cổ phần để doanh nghiệp cổ phần quyết định giá bán tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp;

d) Giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất do cấp có thẩm quyền quyết định tại điểm d khoản này là giá khởi điểm để bán đấu giá trong trường hợp bán đấu giá và là giá bán cho người mua trong trường hợp bán chỉ định.

4. Việc tổ chức bán đấu giá tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và pháp luật về bán đấu giá.

5. Tiền bán tài sản gắn liền với đất được xác định, chi trả và sử dụng như sau:

a) Trường hợp bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức đấu giá thì tiền bán tài sản gắn liền với đất trong giá trúng đấu giá là giá khởi điểm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng hình thức chỉ định thì tiền bán tài sản gắn liền với đất trong giá bán chỉ định là giá được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều này;

c) Tiền bán tài sản gắn liền với đất được trả trực tiếp cho doanh nghiệp phải đi dòi để sử dụng theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

6. Toàn bộ số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cảng cũ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cảng Sài Gòn, Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn và Công ty cổ phần Cảng rau quả nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh do Bộ Tài chính làm chủ tài khoản để sử dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế này.

Toàn bộ số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cảng cũ của Công ty Tân cảng Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh do Bộ Quốc phòng làm chủ tài khoản để sử dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế này.

Điều 7. Chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cảng cũ

1. Doanh nghiệp phải đi dòi được chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cảng cũ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Có chức năng kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư;

b) Có dự án đầu tư tại vị trí cảng cũ được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của thành phố Hồ Chí Minh;